

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày: 25 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Ngọc Hồng**

Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lữ Kiều Dung**

2. Ông **Nguyễn Văn Quyền**

3. Bà **Trần Thị Ngọc Trân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Kha Hữu Chí** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lâm Văn P, sinh năm 1987, tại Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lâm Văn V và bà Nguyễn Thị L, vợ Phan Kim X (đã ly hôn), có 02 người con, sinh năm 2010 và năm 2016 ; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư Bùi Kim Đ – Văn phòng Luật sư Phạm Văn C, Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (Có mặt)

- *Bị hại:* Bà Phan Kim X, sinh năm 1987 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1997 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn P và Phan Kim X là vợ chồng, có 02 con chung đến ngày 23 tháng 5 năm 2022 ly hôn. Ngày 26 tháng 5 năm 2022 X điện thoại cho P hẹn khoảng 16 giờ gặp tại quán cà phê ở Bến Nhứt, xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang có chuyện cần trao đổi. P đến nơi hẹn ngồi chờ, nhưng vì có Nguyễn Chí T đến nhà chơi nên Phan Thị X không đến nơi hẹn. Chờ không thấy X đến nên P lấy xe mô tô chạy xe về nhà. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi chạy xe ngang nhà của ông Phan Văn B (nhà của cha, mẹ X) ở ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang phía bờ bên sông, P thấy X và có cả T ở nhà X tức giận nên P quay xe lại và chạy đến nhà của ông B. khi đến nơi P lấy con dao (loại dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng mà P đã để sẵn trong cốp xe) dùng bao tay quần lấy phần cán và một phần lưỡi dao rồi cầm dao bằng tay phải vào phần đất nhà ông B để đâm T. Nghe tiếng chị X la, T bỏ chạy ra sau ruộng trốn, P đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi tìm không được T thì P quay trở lại đi vào nhà ông B, thấy xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-305.03 đậu trong nhà nên P dắt xe mô tô ra ngoài mé bờ sông và lấy búa đóng đinh ở sân nhà ông B đập vào phần nhựa nơi bưng xe bên trái và phần nhựa đuôi xe rồi đẩy xe xuống mé sông. P tiếp tục cầm dao bằng tay phải đi tìm T thì phát hiện chị X đang trốn sau vườn; P kêu X ra và nói: “X kêu T ra nói chuyện!” nhưng X la lớn kêu Thịnh dừng ra và bỏ chạy ra hướng đường lộ, khi chạy đến trước sân nhà ông Trần Văn Đực ngụ cùng ấp A thì X bị vấp ngã. P cầm dao chạy đến nắm tóc kéo X đứng dậy đối mặt gần sát nhau, rồi tay trái nắm vịn vai bên phải của X và cầm dao trên tay phải đâm một nhát vào ngực bên trái của X theo hướng từ ngoài vào trong, X vùng vẫy P tiếp tục đâm một nhát vào đùi trái của X làm X quỵ xuống. P tiếp tục dùng tay trái nắm tóc X, tay phải dùng dao cắt tóc của X và gây rách da vùng đầu, X bị thương và ngất xỉu. Tại thời điểm này ông Phan Văn B, bà Phạm Thị Đẹp

(cha, mẹ chị X) và anh Trần Văn Triều đứng ở gần đó van xin P, nhưng không dám vào. Lúc này có Lâm Thị Đ, Lâm Thị Út chạy xe mô tô đến. Chị Đ chạy đến giật dao trên tay P và quăng về phía bờ sông, kêu mọi người đưa chị X đi cấp cứu. Đ cầm lái P ầm chị X lên xe, chị Út ngồi phía sau ôm X đưa đến bệnh viện cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang đến ngày 03/6/2022 ra viện.

- Vật chứng vụ án: 01 (một) cây dao là hung khí do Lâm Văn P gây án, đã quăng bỏ xuống sông, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm, nhưng không thu hồi được.

- Quá trình điều tra, truy tố bị hại Phan Kim X không yêu cầu bồi thường vì quá trình điều trị thương tích bị can đã chi trả toàn bộ viện phí cho bị hại 26.500.000 đồng.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 401/TgT, ngày 08/7/2022 của Trung tâm pháp y Kiên Giang, đối với Phan Kim X; Sinh năm: 1987; Địa chỉ ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang:

1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Sẹo phần mềm vùng đỉnh trái và đùi phải.

- Vết thương vùng ngực trái, gây đứt sụn sườn V bên trái, thủng cơ tâm thất phải, tràn máu màng tim và tràn máu màng phổi trái đã được phẫu thuật khâu tâm thất phải và dẫn lưu khoang màng phổi trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng đỉnh trái là 2% (Hai phần trăm).

- Vùng ngực trái là 39 % (Ba mươi chín phần trăm).

- Vùng đùi trái là 01% (Một phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 41% (Bốn mươi một phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT – VKS – P2 ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lâm Văn P về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

** Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; Điều 57 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lâm Văn P mức án tù 07 năm đến 08 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại là 26.500.000 đồng. Ngoài ra, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

* *Luật sư phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo như sau:* Thống nhất với Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Giết người” và các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo; tuy nhiên mong Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: Nguyên nhân sâu xa xảy ra vụ án do mâu thuẫn vợ chồng, bị cáo bị ức chế tâm lý kéo dài; bị hại cũng có một phần lỗi với bị cáo trong mối quan hệ vợ chồng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có con còn nhỏ. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan...không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi bị truy tố của bị cáo:

Vào khoảng 17 giờ ngày 26 tháng 5 năm 2022, Lâm Văn P do ghen tuông với chị Phan Kim X (vợ đã ly hôn) nên đã cầm dao dao thái lan đến nhà ông Phan Văn B (cha ruột của X) ngụ ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang, đuổi đánh Nguyễn Chí T (bạn trai của X) nhưng không được, P quay lại gặp chị X, nắm tóc kéo X lại rồi cầm dao đâm vào vùng ngực trái một nhát, đâm vào đùi trái một nhát, cắt tóc X làm rách da vùng đầu, khiến chị X ngất xỉu và được mọi người đưa đi cấp cứu. Qua giám định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của chị X là 41%.

Xét thấy, mặc dù hậu quả chết người chưa xảy ra, nhưng hành vi của bị cáo

đã thể hiện ý thức muốn tước đoạt mạng sống của người bị hại, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại và tiếp tục đâm thêm một nhát vào vùng đùi người bị hại, nếu bị hại không được cấp cứu kịp thời thì có thể sẽ rất nguy hiểm đến tính mạng. Do đó, đủ căn cứ để HĐXX kết luận: Hành vi của bị cáo Lâm Văn P đã phạm vào tội “Giết người” với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo.

Vụ án xảy ra xuất phát từ việc bị cáo ghen tuông với vợ (đã ly hôn), bị cáo đã chuẩn bị hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực người bị hại, khi bị hại vùng vẫy bị cáo vẫn đâm thêm một nhát vào vùng đùi làm bị hại quỵ xuống, tiếp tục nắm tóc, cắt tóc gây rách da đầu người bị hại, điều này thể hiện ý chí muốn thực hiện hành vi phạm tội tới cùng ở bị cáo, việc bị hại không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng và sức khỏe của người khác; hậu quả gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, tinh thần của người bị hại; ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội chưa đạt; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Nên cần áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; đồng thời, áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức án xử phạt bị cáo như trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của Luật sư: Luật sư đề nghị về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, Luật sư

đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như trên là không phù hợp nên không chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tích cho bị hại là 26.500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe máy của anh Nguyễn Chí T bị thiệt hại, trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh T có ý kiến cho rằng, sau khi sự việc xảy ra, anh đã tự đưa xe đi sửa chữa với số tiền 1.000.000 đồng, nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này và ngoài ra cũng không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo **Lâm Văn P** phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 15, khoản 3 Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo **Lâm Văn P 07 (Bảy) năm tù**, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2022.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại Phan Kim X toàn bộ chi phí điều trị thương tích là 26.500.000 đồng; bị cáo đã bồi thường xong. Ngoài ra, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

* **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Đương sự (3);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Ngọc Hồng